TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 702/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04 – 10 - 2019
V/v Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Trầm

2/ Bà Phan Thị Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành – Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 549/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019, về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1670/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm: 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp TQ1, xã PH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Phạm Thanh T**,** sinh năm: 1980 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TTB, xã BĐ , huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản Toà án hoà giải, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc P đã trình bày: Chị và anh Phạm Thanh T cưới nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn. Vợ chồng anh chị sống hạnh phúc thời gian đầu, đến khoảng tháng 12 năm 2017 anh chị bắt đầu có mâu thuẫn và ly thân cho đến nay, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không thể hòa hợp, anh T không quan tâm chăm

sóc vợ con, về tiền bạc anh T không minh bạch, rõ ràng. Chị P cũng cho cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng nhiều lần nhưng anh T không thực hiện. Do đó, Chị P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể sống chung được.

Nay về tình cảm: Chị P xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị P và anh T có 01 người con chung tên Phạm Ngọc H, sinh ngày 26/9/ 2013. Hiện con sống chung với Chị P, ly hôn Chị P yêu cầu nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản khai và biên bản hòa giải bị đơn anh Phạm Thanh T trình bày: Anh thống nhất lời trình bày với Chị P về quá trình xác lập hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Vợ chồng anh chị bắt đầu mâu thuẫn từ năm 2017 và ly thân từ tháng 12 năm 2017, vì vợ chồng anh sống với mẹ ruột anh, có khoảng thời gian mẹ anh có nợ bên ngoài nên anh có phụ mẹ anh trả nợ, anh có vay nợ nhưng anh không công khai cho vợ anh biết, anh có lời nói xúc phạm bên gia đình vợ nên vợ anh buồn. Nay Chị P xin ly hôn anh không đồng ý vì anh còn thương vợ con, nếu hàn gắn lại anh sẽ cố gắn khắc phục khuyết điểm trên và tích lũy tiền bạc để mua đất và cất nhà ở.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Phạm Ngọc H, sinh ngày 26/9/2013. Ly hôn anh đồng ý để Chị P nuôi con và đồng ý cấp dưỡng 1.000.000đồng mỗi tháng đến khi cháu trưởng thành.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật. Về Hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị P vì anh T, Chị P có mâu thuẫn trầm trọng, ly thân cũng đã lâu không hàn gắn tình cảm được; Về con chung: Hiện con còn nhỏ và Chị P đang nuôi con nên giao Chị P tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung là phù hợp, ghi nhận việc thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con của anh T, Chị P là anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản và nợ: không có nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc P xin ly hôn với anh Phạm Thanh T địa chỉ ấp TTB, xã BĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Phạm Thanh T cưới nhau năm 2011 có đăng ký kết hôn là tuân thủ đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng anh T, Chị P sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 12 năm 2017 Chị P, anh T phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên gây gỗ nhau, chủ yếu mâu thuẫn về kinh tế và cách cư xử của anh T với gia đình Chị P không được tốt, hiện vợ chồng Chị P, anh T cũng đã ly thân nhau từ tháng 12/2017 đến nay. Xét thấy, tình cảm giữa Chị P và anh T đã có mâu thuẫn trầm trọng, Chị P có cho cơ hội anh T sửa đổi nhiều lần nhưng anh T không thực hiện, hơn nữa anh chị cũng có thời gian ly thân nhau nhưng không về đoàn tụ được, anh T không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra giải pháp nào khả thi để thực hiện đoàn tụ lại được, hơn nữa Chị P không đồng ý đoàn tụ và chị kiên quyết xin ly hôn với anh T. Do đó, nay Nguyễn Thị Ngọc P yêu cầu xin ly hôn với anh Phạm Thanh T là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc P, cho chị Nguyễn Thị Ngọc P được ly hôn với anh Phạm Thanh T.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Phạm Thanh T có 01 người con chung tên Phạm Ngọc H, sinh ngày 26/9/ 2013, ly hôn Chị P yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng. Xét thấy hiện con đang sống chung với Chị P, được chăm sóc chu đáo, Chị P đủ điều kiện nuôi con về mọi mặt, anh T cũng đồng ý theo yêu cầu của Chị P, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận yêu cầu nuôi con của Chị P, giao con chung cho Chị P được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng đến khi con chung trưởng thành, lao động được.

[4] Tài sản chung và nợ chung: không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Chị Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, anh Phạm Thanh T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng) theo quy định pháp luật.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình,

- Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Tuyên xử</u> :

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc P. Cho chị Nguyễn Thị Ngọc P ly hôn anh Phạm Thanh T.

2.Về con chung: Giao 01 người con chung là Phạm Ngọc H, sinh ngày 26/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc P được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh Phạm Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 10/2019 đến khi con chung tròn 18 tuổi có khả năng lao động.

Anh Phạm Thanh T có quyền đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 01081 ngày 29 – 7 - 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Tiền Giang, xem như nộp xong.

Anh Phạm Thanh T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng).

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Thúy